

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nội dung Dự án khoa học và công nghệ hỗ trợ
phát triển doanh nghiệp tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 1318/QĐ-BKHCN ngày 05/6/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1175/TTr-SKHHCN ngày 22/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Dự án khoa học và công nghệ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU DỰ ÁN

1. Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn tiết kiệm và hiệu quả, phấn đấu đến năm 2020 tiết kiệm 10 -12% tổng mức tiêu thụ năng lượng tại các doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm và xây dựng từ 2-4 mô hình về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

2. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ, góp phần đạt tốc độ đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp đạt 12-15%/ năm.

3. Hỗ trợ hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phấn đấu đến năm 2020 có từ 3-5 doanh nghiệp khoa học và công nghệ và có 3-5 doanh nghiệp thành lập Quỹ Khoa học và công nghệ.

4. Phối hợp Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hình thành 2-3 khu nông nghiệp công nghệ cao.

5. Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ.

6. Nâng cao năng lực giám sát công nghệ, chuyển giao công nghệ của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa học và công nghệ.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Điều tra thu thập thông tin và khảo sát thêm hiện trạng công nghệ và quy trình ứng dụng khoa học và công nghệ tại một số doanh nghiệp trong tỉnh:

- Thu thập thông tin và điều tra, khảo sát tại 250 doanh nghiệp Công nghiệp điện hình để có cơ sở đánh giá hiện trạng công nghệ, việc nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, theo tình hình tốc độ đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp để làm cơ sở cho việc hỗ trợ thành lập các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Bổ sung, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu về hiện trạng công nghệ của các doanh nghiệp.

2. Hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, bổ sung và nâng cấp cơ sở dữ liệu phục vụ giao dịch và tra cứu thông tin; tư vấn, hỗ trợ đổi mới công nghệ:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng công nghệ, việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; cơ sở dữ liệu về công nghệ mới, công nghệ tiên tiến và lực lượng chuyên gia công nghệ để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khai thác và sử dụng thông tin khoa học và công nghệ một cách có hiệu quả vào sản xuất kinh doanh.

- Giới thiệu, tập huấn về vấn đề đánh giá trình độ công nghệ tại các doanh nghiệp.

- Hoàn thiện và nâng cấp sàn giao dịch thiết bị công nghệ và chợ ảo thiết bị công nghệ và sản phẩm khoa học và công nghệ (sàn giao dịch điện tử trực tuyến), hình thành quầy giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ phục vụ giao dịch, giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ và tra cứu thông tin về khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp.

- Hỗ trợ ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, sản xuất sản phẩm mới, phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp.

- Hỗ trợ ươm tạo, hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng sản xuất sản phẩm mới.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thành lập Quỹ Khoa học và công nghệ doanh nghiệp.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về khoa học và công nghệ để doanh nghiệp tìm kiếm thông tin, các giải pháp công nghệ mới; công nghệ sản xuất sạch hơn hạn chế ô nhiễm môi trường, các công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và

hiệu quả; các phương thức chuyển giao công nghệ nhằm ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ tư vấn để doanh nghiệp tiếp cận với các chương trình khoa học và công nghệ của Nhà nước về đổi mới công nghệ, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các chương trình khác từ Trung ương.

- Hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ để doanh nghiệp xác lập, khai thác, phát triển và bảo vệ giá trị của các đối tượng sở hữu trí tuệ; hỗ trợ tư vấn việc lựa chọn hình thức bảo hộ, các trình tự, thủ tục đăng ký bảo hộ độc quyền về nhãn hiệu hàng hóa, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, giải pháp hữu ích, quyền tác giả, thành quả sáng tạo khoa học công nghệ đối với đặc sản địa phương, giống cây trồng mới.

- Tổ chức đào tạo và tập huấn: Nghiệp vụ quản lý doanh nghiệp theo yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; các kỹ năng quản lý sản xuất, quản lý năng lượng trong sản xuất.

- Tổ chức các chương trình tham quan, khảo sát thực tế và học tập kinh nghiệm từ các mô hình doanh nghiệp khoa học và công nghệ thành công, tiêu biểu tại các tỉnh, thành phố trong cả nước.

* Kết quả: Hình thành sàn giao dịch điện tử trực tuyến, quầy giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ và đưa vào hoạt động. Có 3-5 doanh nghiệp khoa học và công nghệ được thành lập; 3-5 doanh nghiệp thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ. Tổ chức hội thảo, đào tạo và tập huấn 10 lớp (300 người) các kỹ năng quản lý sản xuất, quản lý năng lượng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý doanh nghiệp. Tổ chức đào tạo và tập huấn 10 lớp (300 người) cho các doanh nghiệp về Sở hữu trí tuệ.

3. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp xây dựng mô hình tiết kiệm năng lượng hiệu quả trong sản xuất:

- Hỗ trợ kiểm toán năng lượng về hiện trạng sử dụng và quản lý năng lượng tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp.

- Điều tra, đánh giá về hiện trạng sử dụng điện và giải pháp tiết kiệm điện năng trong chiếu sáng công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng một số mô hình điểm về tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng tái tạo tại một số doanh nghiệp.

- Hỗ trợ điều tra đánh giá và đề xuất các giải pháp sản xuất sạch hơn tại các doanh nghiệp.

* Kết quả: Hỗ trợ cho ít nhất 15 doanh nghiệp về kiểm toán năng lượng và đề xuất các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Hỗ trợ xây dựng 05 mô hình điểm về tiết kiệm năng lượng tại doanh nghiệp; 01-02 đô thị được điều tra đánh giá về hiện trạng sử dụng năng lượng và đề xuất giải pháp tiết kiệm năng lượng trong chiếu sáng công cộng; 05 doanh nghiệp được hỗ trợ điều tra đánh giá và đề xuất các giải pháp sản xuất sạch hơn.

4. Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất và quản lý doanh nghiệp:

- Tư vấn các giải pháp tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất và quản lý doanh nghiệp.

- Hỗ trợ ứng dụng các phần mềm tin học trong quản lý sản xuất và quản lý doanh nghiệp nhằm tăng khả năng cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ như: Hỗ trợ thành lập Hội đồng khoa học của doanh nghiệp, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng đề cương đề tài nghiên cứu khoa học, hỗ trợ kinh phí cho các đề tài của doanh nghiệp.

* Kết quả: Có ít nhất 15 doanh nghiệp được khảo sát và hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất và quản lý doanh nghiệp. Có từ 2-3 doanh nghiệp thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Có từ 2-3 đề tài của doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí.

5. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hình thành 2-3 khu nông nghiệp công nghệ cao:

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong khu nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh trong việc thẩm định, lựa chọn công nghệ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao tại các khu nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh.

* Kết quả: Có 2-3 doanh nghiệp được hỗ trợ triển khai xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Có 2-3 doanh nghiệp trong khu nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh được hỗ trợ kinh phí thẩm định, lựa chọn công nghệ

6. Nâng cao năng lực giám sát công nghệ, chuyển giao công nghệ của Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ khoa học và công nghệ:

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo chuyên gia giám sát công nghệ, chuyên gia thẩm định công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo về chuyển giao công nghệ.

* Kết quả: Có từ 02-03 cán bộ được đào tạo chuyên gia giám sát công nghệ, chuyên gia thẩm định công nghệ. Có 03-05 cán bộ tham gia các lớp đào tạo về chuyển giao công nghệ.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Dự án được huy động từ các nguồn vốn:

- Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh, huyện được phân bổ hàng năm.

- Kinh phí từ các doanh nghiệp tham gia dự án.

- Kinh phí tài trợ hợp pháp khác.

Hằng năm, căn cứ vào mục tiêu, nội dung của dự án và trên cơ sở nhu cầu của các sở, ngành, các doanh nghiệp; Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét phê duyệt để thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan quản lý dự án, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện dự án.
- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ để thực hiện dự án.
- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của dự án, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia dự án.
- Kiểm tra việc thực hiện dự án; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện dự án. Kết thúc dự án, tiến hành tổng kết đánh giá kết quả và hiệu quả thực hiện dự án.

2. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học của tỉnh để thực hiện dự án.
- Thẩm định và trình UBND tỉnh phân bổ dự toán kinh phí thực hiện dự án từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của tỉnh.
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Cục thuế tỉnh hướng dẫn các doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ đúng theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra và quản lý và hướng dẫn việc sử dụng các nguồn kinh phí nhà nước được cấp thực hiện dự án.

3. Các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến rộng rãi các nội dung dự án tới các doanh nghiệp thụ hưởng chính sách hỗ trợ để tham gia dự án.

4. Các doanh nghiệp tham gia dự án:

- Tạo điều kiện cho việc điều tra, khảo sát hiện trạng về công nghệ và việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động của các doanh nghiệp.
- Lập hồ sơ đăng ký tham gia dự án theo quy định.
- Tích cực chủ động triển khai hoặc phối hợp với các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung được hỗ trợ đảm bảo đúng tiến độ và nội dung theo hợp đồng khoa học và công nghệ đã ký.
- Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật và nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại doanh nghiệp.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện dự án cho Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định của Sở.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát của Sở Khoa học và Công nghệ về mục tiêu, tiến độ, nội dung, tài chính theo hợp đồng đã ký.

V. HIỆU QUẢ CỦA DỰ ÁN

1. Đối với doanh nghiệp:

- Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất và quản lý doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu - ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp nhờ giảm tiêu hao năng lượng, giảm giá thành sản xuất, quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Góp phần giảm tiêu hao điện năng, nhiên liệu, giảm chi phí ngoại tệ dùng để nhập khẩu nhiên liệu giảm áp lực về điện trong mùa khô.

- Góp phần quản lý hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong doanh nghiệp.

- Khai thác được nguồn lực không nhỏ tại các doanh nghiệp vào công tác nghiên cứu - ứng dụng khoa học công nghệ, cải tiến công nghệ.

- Phát huy hiệu quả nguồn vốn doanh nghiệp vào công tác nghiên cứu - ứng dụng khoa học công nghệ của tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, công việc của dự án được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Trần Châu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20. 

KT. CHỦ TỊCH
ĐHQ CHỦ TỊCH



Trần Châu